

Xếp hạng rủi ro quốc gia theo mô hình ICRG

TS. NGUYỄN THỊ LIÊN HOA

Rủi ro quốc gia ảnh hưởng đến mọi hoạt động khác nhau của một quốc gia, đặc biệt, rủi ro quốc gia tác động trực tiếp đến môi trường đầu tư, tạo nên sự ổn định hay tính bất ổn cho môi trường đầu tư của một quốc gia. Vấn đề rủi ro quốc gia của VN từ trước đến nay chỉ được nhìn nhận theo quan điểm của các cơ quan xếp hạng nước ngoài chứ chưa được chính các cơ quan, chính phủ VN quan tâm đánh giá và có chiến lược cụ thể để kiểm soát và tiến tới hạ thấp rủi ro quốc gia của VN.

Đánh giá rủi ro quốc gia là việc sử dụng các dữ liệu thống kê quốc gia, hay các phân tích định tính hoặc kết hợp cả hai theo một mô hình cụ thể của các chuyên gia nhằm đưa ra một xếp hạng hoặc phân loại cho từng quốc gia ứng với mức độ rủi ro quốc gia của quốc gia đó.

Hiện nay trên thế giới có nhiều phương pháp dùng để đo lường và đánh giá rủi ro quốc gia, tuy nhiên dựa vào đặc điểm phân tích và mục đích vận dụng đặc thù mà các nhà nghiên cứu chia ra làm 4 nhóm như sau:

Nhóm 1: Gồm 3 cách nghiên cứu rủi ro quốc gia, đó là:

- Nghiên cứu định tính: các bản báo cáo theo dạng của Viện tài chính quốc tế (IIF), tổ chức COFACE ...
- Phân tích theo bản chất rủi ro
- Nghiên cứu định lượng: sử dụng các mô hình kinh tế lượng ứng dụng máy vi tính.

Nhóm 2: Xếp hạng rủi ro quốc gia của S&Ps, Moody's, Institutional Investor, Euromoney, Political Risk Services, International Country Risk Guide ...

Nhóm 3: Đánh giá rủi ro quốc gia theo quan điểm của IMF, nghĩa là sử dụng phương pháp tiếp cận tiền tệ (monetary approach) đối với cán cân thanh toán kết hợp với phân tích khả năng chi trả.

Nhóm 4: Gồm 2 phương pháp:

- Phương pháp tiếp cận điểm gãy
- Phân tích các thành phần trọng yếu

Trong các phương pháp trên, phương pháp xếp hạng rủi ro quốc gia Nhóm 2 được sử dụng thường xuyên vì phương pháp này dễ tạo ra ảnh hưởng trực quan tức thời đối với người sử dụng báo cáo nhất đồng thời cũng tương đối đơn giản và dễ so sánh độ rủi ro giữa các quốc gia với nhau. Một lợi thế khác của phương pháp này là các đánh giá xếp hạng rủi ro này ngày càng trở nên phổ biến hơn với giới kinh doanh trên khắp thế giới thông qua các phương tiện truyền thông so với các bản phân tích mang tính học thuật cao, ít phổ biến và khó sử dụng hơn.

Áp dụng mô hình đánh giá xếp hạng rủi ro theo ICRG (International Country Risk Guide)

Căn cứ vào các thông tin số liệu của Cục Thống kê

và của các tổ chức đánh giá thế giới, chúng ta có thể tính toán được một số các chỉ tiêu thể hiện rủi ro kinh tế và rủi ro tài chính của VN như sau:

Loại rủi ro	Chỉ tiêu	Số liệu
Rủi ro kinh tế	Quy mô GDP bình quân đầu người (VN so với thế giới)	8,63%
	Tỷ lệ tăng trưởng GDP thực	7,5%
	Tỷ lệ lạm phát	8,4%
	Cán cân ngân sách trên GDP	-4,9%
	Cán cân tài khoản vãng lai trên GDP	-5,6%
Rủi ro tài chính	Nợ nước ngoài trên GDP	34,9%
	Nghĩa vụ nợ nước ngoài trên tổng xuất khẩu hàng hóa - dịch vụ	6%
	Cán cân tài khoản vãng lai trên tổng xuất khẩu hàng hóa - dịch vụ	-7,776%
	Dự trữ quốc tế thuần tính theo số tháng nhập khẩu	2,5
	Tính ổn định của tỷ giá hối đoái (% thay đổi)	-0,916%

Về rủi ro chính trị, theo ý kiến riêng của người viết cũng như các nhà nghiên cứu trên thế giới thì tình hình chính trị ở VN hiện nay được cho là khá ổn định xét trên phương diện tính ổn định của chính phủ cầm quyền, đoàn kết dân tộc.

Tuy nhiên còn một số vấn đề về năng lực của bộ máy công quyền, tính quan liêu vẫn chưa được cải thiện, đặc biệt là ở các vùng nông thôn; thêm vào đó tình trạng tham nhũng, hối lộ cũng còn đáng lo ngại, đây là chủ đề luôn được sự quan tâm nhất của các nhà đầu tư. Thêm vào đó, các văn bản luật của VN vẫn chưa phù hợp với các thông lệ quốc tế, không minh bạch, chồng chéo, không ổn định theo thời gian.

Xếp hạng các loại rủi ro

Dựa trên bảng điểm số của mô hình ICRG, chúng ta sẽ có điểm số cho từng loại rủi ro hợp thành rủi ro quốc gia như sau:



Chúng ta có các chỉ tiêu xếp hạng rủi ro quốc gia của VN trong năm 2005 như sau:

Xếp hạng rủi ro chính trị		Xếp hạng rủi ro kinh tế		Xếp hạng rủi ro tài chính	
Điểm số		Điểm số		Điểm số	
Sự ổn định của chính phủ	10,5	GDP trên đầu người (tính theo mức trung bình)	0	Nợ nước ngoài (% trên GDP)	7
Sự thống nhất trong chính phủ	4				
Sức mạnh của cơ quan lập pháp	3				
Sự ủng hộ của công chúng	3,5				
Điều kiện kinh tế - xã hội	6	Tỷ lệ tăng trưởng thực	10	Dịch vụ nợ (% trên xuất khẩu)	9,5
Thất nghiệp	1				
Niềm tin tiêu dùng	3				
Sự nghèo đói	2				
Tiêu sử đầu tư	7,5	Tỷ lệ lạm phát	7,5	Tài khoản vãng lai (% trên xuất khẩu)	11,5
Khả năng kéo dài của hợp đồng	2,5				
Chuyển lợi nhuận về nước	2,5				
Trì hoãn thanh toán	3,5				
Xung đột nội bộ	11,5	Cán cân ngân sách (% trên GDP)	5,5	Dự trữ chính thức (tính theo tháng nhập khẩu)	1,5
Nội chiến	4				
Xung đột chính trị, khủng bố	3,5				
Mất ổn định nội bộ	4				
Xung đột bên ngoài	11,5	Cán cân vãng lai (% trên GDP)	10	Tính ổn định của tỷ giá hối đổi	10
Chiến tranh	4				
Xung đột biên giới	4				
Áp lực nước ngoài	3,5				
Tham nhũng, hối lộ	2				
Anh hưởng của quân đội	5				
Anh hưởng của tôn giáo	5				
Luật pháp	3,5				
Căng thẳng tôn giáo	4,5				
Mức dân chủ hóa	2				
Chất lượng bộ máy chính phủ	2				
Tổng	71				
			33		39,5

Như vậy rủi ro quốc gia tổng hợp của VN trong năm 2005 theo mô hình ICRG là:

$$CR = 0,5 \times (71 + 33 + 39,5) = 71,75$$

Từ kết quả trên ta thấy được rằng rủi ro kinh tế của VN trong năm 2005 ở mức trung bình; rủi ro tài chính, và rủi ro chính trị của VN đều ở mức thấp và do đó rủi ro tổng thể của VN nằm trong khung được đánh giá là rủi ro thấp. Điều này được phản ánh trong việc VN được đánh giá là nơi có môi trường đầu tư an toàn.

Một số nhận xét

Xếp hạng rủi ro trên được tác giả vận dụng theo mô hình ICRG nhưng do sử dụng các nguồn số liệu khác nhau và đánh giá rủi ro chính trị theo hiểu biết và quan điểm chủ quan về tình hình kinh tế xã hội VN nên khó tránh khỏi những khác biệt so với đánh giá của cơ quan xếp hạng rủi ro

chính thức. Tuy nhiên cần lưu ý rằng ngay cả việc đánh giá rủi ro chính trị của cơ quan xếp hạng rủi ro này cũng mang tính chủ quan và đôi khi có sự sai lệch đáng kể về tình hình xung đột sắc tộc và dân chủ ở VN. Sau đây là bảng xếp hạng chính thức vào tháng 3.2005 của PRS Group, cơ quan đã phát triển hệ thống xếp hạng ICRG.

Bảng 1: Xếp hạng rủi ro quốc gia một số nước của ICRG

Quốc gia	Mức độ rủi ro	Rủi ro tổng hợp	Rủi ro chính trị	Rủi ro tài chính	Rủi ro kinh tế
VN	Trung bình	69,8	66,5	39,5	33,5
Thái Lan	Thấp	76,5	68	41,5	38
Malaysia	Thấp	79	76	41,5	40,5
Trung Quốc	Thấp	76,5	69	45,5	38,5

Nguồn : PRS Group 03.2005

Kết quả tính toán của tác giả khác biệt lớn nhất so với đánh giá của ICRG phát hành vào 3.2005 là về rủi ro chính trị của VN, còn rủi ro kinh tế và tài chính thì không có sự chênh lệch đáng kể nào. Rủi ro chính trị của VN bị ICRG cho điểm thấp hơn nhiều so với đánh giá ở trên (thấp hơn đến 4,5 điểm), chứng tỏ cách nhìn của thế giới về tình hình chính trị VN còn rất khắt khe và khó tránh khỏi những lệch lạc. Nhiều tờ báo có uy tín của nước ngoài đã đăng những thông tin có phần phóng đại, gây bất lợi cho VN về tình hình dân quyền, tình hình tội phạm ở VN trong thời gian qua; chính phủ Mỹ cũng đã đưa nhiều báo cáo không đúng sự thật về VN, đặc biệt là các thông tin liên quan tới vấn đề nhân quyền, tôn giáo tại khu vực Tây Nguyên. Các thông tin này ít nhiều sẽ ảnh hưởng tiêu cực đến đánh giá của các cơ quan xếp hạng về rủi ro chính trị ở VN. Rủi ro chính trị bị đánh giá ở mức trung bình khiến cho rủi ro tổng thể của VN cũng bị hạ xuống mức rủi ro trung bình thay vì ở mức rủi ro thấp. Như vậy, trước mắt rủi ro chính trị là ưu tiên mà nước ta cần cải thiện trong ngắn hạn để nâng cao khả năng tiếp cận với thị trường tài chính quốc tế. Tuy nhiên, VN cũng cần phải lưu ý đến xếp hạng của rủi ro kinh tế vì xếp hạng rủi ro này đã giảm so với năm 2004 và nguyên nhân chủ yếu là do lạm phát 2005 quá cao và mức thu nhập bình quân đầu người quá thấp so với thế giới.

Để có thể tránh được những lệch lạc trong kết quả đánh giá rủi ro quốc gia VN – nhất là về rủi ro chính trị - của tổ chức xếp hạng nước ngoài, trong ngắn hạn, cần tập trung làm tốt việc tuyên truyền cho các nhà đầu tư và cơ quan xếp hạng về những thông tin liên quan đến tình hình ổn định chính trị xã hội, cũng như những biện pháp cải cách hành chính, luật pháp mà VN đang tiến hành. Về lâu dài, cần phải tiến hành một hệ thống giải pháp đồng bộ để giảm thiểu rủi ro quốc gia của VN, vì khi rủi ro quốc gia của nước ta thật sự được giảm thiểu đáng kể thì các nhà đầu tư sẽ nhanh chóng nhận ra được điều đó và khi đó các cơ quan xếp hạng chắc chắn cũng sẽ thay đổi cách nhìn của họ về rủi ro quốc gia VN. Nói cách khác, “vàng thật thì không sợ lửa”, nếu rủi ro của VN là thấp thì các cơ quan xếp hạng không thể cứ giữ mức xếp hạng của nước ta ở mức trung bình mãi vì như vậy, họ sẽ đánh mất uy tín của mình trong mắt các nhà đầu tư ■